ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM TỈNH CÀ MAU **BAN THƯỜNG TRỰC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 07 /ĐA-MTTQ-BTT	*Cà Mau, ngày 30 tháng 10 năm 2026*

ĐỀ ÁN
Xây dựng mô hình ấp, khóm, xã, phường đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026 – 2030

Phần thứ nhất
MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Khu dân cư[1] là địa bàn trực tiếp gắn bó với đời sống của Nhân dân; là nơi chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được triển khai và cụ thể hóa; đồng thời, là nơi thể hiện rõ nhất vai trò làm chủ, tinh thần tự quản, trách nhiệm cộng đồng và sự đồng thuận của Nhân dân.

Trong những năm qua, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh đã triển khai nhiều cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, hoạt động an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, xây dựng đời sống văn hóa, bảo vệ môi trường, giữ gìn an ninh trật tự, đô thị văn minh; qua đó, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Tuy nhiên, việc triển khai ở một số địa bàn còn phân tán theo từng cuộc vận động, phong trào; hiệu quả, chất lượng từng lúc, từng nơi chưa cao; việc duy trì hoạt động chưa thường xuyên.

Bên cạnh đó, Cà Mau có địa bàn rộng, dân cư phân bố không đồng đều; đời sống và sinh kế của một bộ phận người dân còn phụ thuộc nhiều vào sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng và khai thác thủy sản. Tỉnh chịu tác động ngày càng rõ nét của biến đổi khí hậu, tình trạng sạt lở bờ sông, bờ biển, ngập úng, xâm nhập mặn và các yếu tố bất lợi khác, ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống, sản xuất, thu nhập và điều kiện sinh hoạt của người dân tại các khu dân cư. Những đặc điểm này đặt ra yêu cầu phải lựa chọn mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và lộ trình thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa bàn; đồng thời, phát huy nội lực cộng đồng, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hợp pháp, quan tâm hỗ trợ các địa bàn còn khó khăn, bảo đảm việc xây dựng ấp, khóm, xã, phường đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc thiết thực, khả thi và bền vững.

---

[1] **Khu dân cư:** Khu dân cư" là nơi người dân, hộ gia đình cư trú tập trung trong phạm vi một khu vực nhất định, là tên gọi chung của thôn, làng, bản, ấp, buôn, phum, sóc, khóm, tổ dân phố, khu phố và đơn vị dân cư tương đương (nguồn theo Điều 2 Thông tư 124/2021/TT-BCA).

Mặt khác, yêu cầu xây dựng cộng đồng dân cư trong giai đoạn mới đặt ra nhiệm vụ phải phát huy mạnh mẽ hơn nữa vai trò chủ thể của Nhân dân; chú trọng giải quyết các vấn đề thiết thực liên quan trực tiếp đến cuộc sống như đoàn kết, an ninh, an toàn, sinh kế, việc làm, giảm nghèo, môi trường, văn hóa, chăm sóc các nhóm yếu thế; lấy Nhân dân làm chủ thể, trung tâm; việc đánh giá phải dựa trên sự đồng tình, hưởng ứng và tham gia của Nhân dân, lấy sự hài lòng của Nhân dân làm thước đo. Ngày 21/9/2026, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã ban hành Hướng dẫn số 13/HD-MTTW-BTT về xây dựng khu dân cư đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc; đây là cơ sở quan trọng để triển khai thực hiện thống nhất.

Vì vậy, việc xây dựng Đề án ***"Xây dựng ấp, khóm, xã, phường đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026 - 2030"*** là cần thiết nhằm tạo một phương thức triển khai thống nhất trong hệ thống Mặt trận, phát huy nội lực cộng đồng, huy động nguồn lực hợp pháp và tạo chuyển biến thực chất, bền vững từ địa bàn dân cư.

II. CƠ SỞ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Cơ sở chính trị, lý luận

Việc xây dựng Đề án "Xây dựng ấp, khóm, xã, phường đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026–2030" được dựa trên cơ sở chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của quần chúng nhân dân, quyền làm chủ của Nhân dân và sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc; đồng thời, quán triệt quan điểm nhất quán của Đảng Cộng sản Việt Nam về phát huy sức mạnh Nhân dân, lấy Nhân dân làm trung tâm, chủ thể, mục tiêu và động lực của sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước.

Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc xác định yêu cầu tiếp tục củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc; phát huy quyền làm chủ, tinh thần tự lực, tự cường, khát vọng phát triển và sức sáng tạo của Nhân dân. Đây là cơ sở chính trị quan trọng để xây dựng cộng đồng dân cư đoàn kết, đồng thuận, tương trợ, cùng tham gia giải quyết các vấn đề chung và nâng cao chất lượng cuộc sống.

Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới nhấn mạnh yêu cầu bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân, tôn trọng, bảo vệ quyền con người, quyền công dân và phát huy vai trò giám sát của Nhân dân. Trên cơ sở đó, việc xây dựng khu dân cư phải gắn với thực hiện dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền tham gia ý kiến, quyền giám sát của người dân, tăng cường trách nhiệm giải trình, củng cố niềm tin và mối quan hệ gắn bó giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân.

Cùng với đó, các chủ trương, nghị quyết của Đảng về phát triển kinh tế – xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, xây dựng đời sống văn hóa,

bảo vệ môi trường, giữ vững quốc phòng, an ninh và xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở là những định hướng quan trọng để cụ thể hóa các mục tiêu xây dựng ấp, khóm, xã, phường đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc phù hợp với yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

Việc triển khai Đề án phải gắn với Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 02/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát huy quyền làm chủ của Nhân dân và sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong tình hình mới; Chương trình số 60-CTr/TU ngày 29/02/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Nghị quyết Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cà Mau lần thứ I, nhiệm kỳ 2025–2030 và các chủ trương, nghị quyết có liên quan. Qua đó, cụ thể hóa chủ trương của Đảng thành những nhiệm vụ, giải pháp thiết thực, phát huy vai trò nòng cốt chính trị của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong tuyên truyền, vận động, tập hợp Nhân dân, xây dựng sự đồng thuận xã hội và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc ngay từ địa bàn dân cư.

2. Cơ sở pháp lý

2.1. Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam số 75/2015/QH13 được Quốc hội Khóa XIII, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 09/6/2015; đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 97/2025/QH15 được Quốc hội Khóa XV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 27/6/2025.

2.2. Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 được Quốc hội Khóa XV, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 10/11/2022; đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 97/2025/QH15 được Quốc hội Khóa XV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 27/6/2025.

2.3. Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã được Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam thông qua ngày 13/5/2026.

2.4. Thông tư số 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh, trật tự".

2.5. Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới

2.6. Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Hội nghị lần thứ Tám, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.

2.7. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

2.8. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ XI, nhiệm kỳ 2026 – 2031.

2.9. Hướng dẫn số 13/HD-MTTW-BTT, ngày 21/9/2026 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về việc xây dựng khu dân cư đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc.

2.10. Chương trình số 60-CTr/TU ngày 29/02/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.

2.11. Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 02/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát huy quyền làm chủ của Nhân dân và sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong tình hình mới.

2.12. Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 26/8/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh Cà Mau, giai đoạn 2026 – 2030.

2.13. Nghị quyết Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cà Mau lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030.

2.14. Đề án số 09-ĐA/TU ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển kinh tế xanh - kinh tế tuần hoàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2.15. Đề án số 006/ĐA-UBND, ngày 01/12/2025 của Uỷ ban nhân dân tỉnh hỗ trợ sinh kế cho hộ gia đình chính sách có hoàn cảnh khó khăn và hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2025-2027.

2.16. Nghị quyết số -NQ/TU ngày …… 2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng khu dân cư đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc giai đoạn 2026 – 2030.

3. Cơ sở thực tiễn

Nghị quyết Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cà Mau lần thứ I, nhiệm kỳ 2025–2030 xác định yêu cầu tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; tăng cường giám sát, phản biện xã hội; chăm lo đời sống Nhân dân; xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; phát huy tinh thần tự quản và sức sáng tạo của Nhân dân.

Chương trình hành động số 01/CTr-MTTQ-UB ngày 29/12/2025 của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh Cà Mau lần thứ I, nhiệm kỳ 2025–2030 đã xác định "tập trung xây dựng khu dân cư đoàn kết, ấm no, hạnh phúc" là một trong 03 khâu đột phá của nhiệm kỳ; đồng thời đặt mục tiêu phấn đấu 100% xã, phường xây dựng khu dân cư đoàn kết, ấm no, hạnh phúc, trong đó có ít nhất 01 khu dân cư đạt các tiêu chí "Khu dân cư đoàn kết, ấm no, hạnh phúc".

Thực tiễn triển khai các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước và mô hình tự quản tại địa bàn dân cư trên địa bàn tỉnh đã góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy tinh thần tương thân, tương ái, huy động nguồn

lực chăm lo cho người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn; hỗ trợ phát triển sinh kế, giảm nghèo; xây dựng đời sống văn hóa, bảo vệ môi trường, giữ gìn an ninh, trật tự và phát huy vai trò tự quản của cộng đồng. Đây là những nền tảng quan trọng để tiếp tục triển khai mô hình ấp, khóm, xã, phường đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc theo hướng đồng bộ, thiết thực và bền vững.

Đặc biệt, việc Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam ban hành Hướng dẫn số 13/HD-MTTW-BTT ngày 21/9/2026 về xây dựng khu dân cư đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc đặt ra yêu cầu cần cụ thể hóa các định hướng chung thành nhiệm vụ, tiêu chí và giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa bàn. Theo đó, việc triển khai phải lấy Nhân dân làm chủ thể, phát huy dân chủ và tinh thần tự quản, khuyến khích người dân chủ động đề xuất, tham gia thực hiện, kiểm tra, giám sát và thụ hưởng kết quả; đồng thời gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng sự đồng thuận trong cộng đồng, bảo đảm an toàn, cải thiện đời sống vật chất và nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của Nhân dân.

III. TÍNH CHẤT, TÊN GỌI VÀ PHẠM VI ĐỀ ÁN

1. Tính chất của Đề án

Đề án là văn bản xác định định hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, tiêu chí, nhiệm vụ và giải pháp nhằm tổ chức triển khai xây dựng ấp, khóm, xã, phường đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026–2030; làm cơ sở để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp phối hợp với chính quyền, các tổ chức chính trị – xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, tổ chức thực hiện và giám sát quá trình triển khai. Trọng tâm là xây dựng, thử nghiệm và đánh giá những phương thức lãnh đạo, quản trị, phối hợp và phát huy quyền làm chủ của nhân dân để giải quyết một số vấn đề ưu tiên, tạo kết quả cụ thể có thể kiểm chứng và rút kinh nghiệm để nhân rộng.

Đề án được thực hiện trên cơ sở phát huy vai trò chủ thể, quyền làm chủ và tinh thần tự quản của Nhân dân; lấy người dân và khu dân cư làm trung tâm, sự đồng thuận, tham gia tích cực và mức độ hài lòng của Nhân dân làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện. Việc triển khai bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng địa phương, gắn với các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

2. Tên gọi của Đề án

Tên gọi: **"Xây dựng ấp, khóm, xã phường đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026–2030"** thể hiện định hướng giá trị, mục tiêu và phương thức tổ chức thực hiện.

3. Phạm vi của Đề án

Triển khai trên địa bàn toàn tỉnh Cà Mau, tại các xã, phường và các ấp, khóm theo đơn vị hành chính. Tập trung vào các đối tượng là các khu dân cư; hộ gia đình, cá nhân đang sinh sống tại khu dân cư; Ban Công tác Mặt trận ở ấp, khóm; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, cấp tỉnh; các tổ chức chính trị

– xã hội, cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân có liên quan đến việc triển khai thực hiện Đề án.

Thực hiện trong giai đoạn 2026-2030; tổ chức triển khai, theo dõi, kiểm tra, giám sát, sơ kết, đánh giá hằng năm và tổng kết khi kết thúc giai đoạn.

IV. TÁC ĐỘNG DỰ KIẾN

1. Đề án dự kiến tạo chuyển biến nâng cao nhận thức, trách nhiệm và ý thức cộng đồng của Nhân dân trong xây dựng khu dân cư; phát huy quyền làm chủ, tinh thần tự quản, ý thức chấp hành pháp luật và trách nhiệm tham gia các hoạt động chung. Tăng cường sự đồng thuận, gắn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau giữa các hộ gia đình và các thành viên trong cộng đồng; từng bước hình thành nếp sống văn minh, trách nhiệm và chủ động giải quyết các vấn đề phát sinh từ cơ sở.

2. Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp Nhân dân; đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị – xã hội theo hướng gần dân, sát cơ sở, lấy nhu cầu và lợi ích chính đáng của Nhân dân làm trọng tâm. Tăng cường phối hợp giữa Mặt trận, chính quyền, các tổ chức thành viên và các lực lượng tại địa phương; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, nắm bắt tình hình Nhân dân và tham gia giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh ở khu dân cư.

3. Hình thành cơ sở thống nhất để các địa phương lựa chọn nội dung ưu tiên, xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với đặc điểm từng khu dân cư; xác định rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân, tiến độ và kết quả cần đạt. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ; kịp thời phát hiện, biểu dương, nhân rộng các mô hình hiệu quả, cách làm sáng tạo, đồng thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp. Qua đó, bảo đảm việc thực hiện Đề án có trọng tâm, thực chất, tránh hình thức và duy trì được kết quả sau khi kết thúc giai đoạn 2026–2030.

4. Tạo cơ sở để huy động, kết nối và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Nhà nước, cộng đồng, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn lực hợp pháp khác nhằm hỗ trợ phát triển sinh kế, chăm lo hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình chính sách và các nhóm yếu thế. Khuyến khích các mô hình tự quản, mô hình cộng đồng và sáng kiến của người dân; phát huy phương châm công khai, dân chủ, phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng đóng góp của Nhân dân, không áp đặt hoặc tạo gánh nặng đóng góp cho người dân.

5. Góp phần xây dựng khu dân cư thân thiện và phát triển bền vững; củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy quyền làm chủ, tinh thần tự quản và nội lực của Nhân dân; nâng cao hiệu quả các mô hình tự quản, bảo đảm an ninh, trật tự, bảo vệ môi trường, xây dựng đời sống văn hóa; thúc đẩy phát triển sinh kế, tạo việc làm, nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững và bảo đảm an sinh xã hội. Qua đó, cải thiện điều kiện sống, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và sự hài lòng của Nhân dân, đóng góp tích cực để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế – xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

V. KẾT CẤU ĐỀ ÁN

Kết cấu Đề án gồm 05 phần: Phần thứ nhất – Một số vấn đề chung; Phần thứ hai – Thực trạng việc triển khai các nội dung liên quan đến các tiêu chí ấp, khóm, xã, phường đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua; Phần thứ ba – Nội dung xây dựng ấp, khóm, xã, phường đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc; Phần thứ tư – Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện; Phần thứ năm – Tổ chức thực hiện Đề án. Các mẫu, biểu hướng dẫn thực hiện kèm theo.

Phần thứ hai
THỰC TRẠNG VIỆC TRIỂN KHAI CÁC NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN CÁC TIÊU CHÍ ẤP, KHÓM, XÃ, PHƯỜNG ĐOÀN KẾT, AN TOÀN, ẤM NO, HẠNH PHÚC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TRONG THỜI GIAN QUA

I. KẾT QUẢ

Trước thời điểm có Hướng dẫn số 13/HD-MTTW-BTT ngày 21/9/2026, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã chỉ đạo thực hiện theo Chương trình hành động Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh đề ra. Kết quả trên địa bàn tỉnh đã có nhiều phong trào, mô hình, cách làm hay, sáng tạo, mang lại hiệu quả thiết thực nhằm xây dựng các khu, cộng đồng dân cư hướng đến các nội dung, tiêu chí đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc. Qua công tác chỉ đạo, tập trung tuyên truyền (đã tổ chức 751 cuộc quán triệt, tuyên truyền, có 27.791 lượt người tham dự); theo đó, đến nay 100% xã, phường trên địa bàn tỉnh đã lựa chọn xây dựng điểm ít nhất 01 mô hình cụm hoặc tuyến dân cư đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc.

Một số kết quả nổi bật có liên quan, cụ thể như:

1. Nội dung xây dựng ấp, khóm, xã, phường đoàn kết[2]: MTTQ các cấp trong tỉnh phối hợp các ngành liên quan tập trung tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt hương ước, quy ước của cộng đồng; giữ gìn tình làng nghĩa xóm, phát huy tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ nhau trong cuộc sống.

Việc thực hiện dân chủ ở cơ sở được quan tâm gắn với các hoạt động tại địa bàn dân cư. Ban Công tác Mặt trận phối hợp với trưởng ấp, khóm và các tổ chức thành viên vận động Nhân dân tham gia đóng góp ý kiến đối với những vấn đề liên quan trực tiếp đến đời sống cộng đồng; tham gia bàn bạc, thống nhất các công trình, phần việc chung và phát huy vai trò giám sát trong quá trình thực hiện. Công tác nắm bắt tình hình Nhân dân, tập hợp ý kiến, phản ánh và phối hợp giải quyết những vấn đề phát sinh từ cơ sở được chú trọng. Thông qua tiếp xúc, gặp gỡ, sinh hoạt tại khu dân cư, MTTQ kịp thời ghi nhận tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; phối hợp với chính quyền và các cơ quan liên quan xem xét, giải quyết hoặc kiến nghị giải quyết theo thẩm quyền.

---

[2] **Đoàn kết:** là hội tụ lại, họp lại một cách hiệu quả, kết thành một khối thống nhất, cùng hoạt động vì một mục đích chung, không chia rẽ (nguồn: https://vi.wikipedia.org/wiki)

Hoạt động hòa giải ở cơ sở được phát huy, góp phần hạn chế mâu thuẫn kéo dài, giữ gìn đoàn kết trong cộng đồng. Ban Công tác Mặt trận, các chi hội, đoàn thể, tổ tự quản và người có uy tín từng bước phát huy vai trò trong tập hợp Nhân dân, tuyên truyền, vận động, hòa giải, nắm tình hình và tổ chức các hoạt động cộng đồng.

Đã triển khai đăng ký duy trì và xây dựng 136 mô hình giảm nghèo; 323 mô hình về phát triển kinh tế; 41 mô hình về tổ hợp tác, hỗ trợ, tương trợ cộng đồng. Toàn tỉnh đã thành lập khoảng 16.230 Tổ Nhân dân tự quản; có trên 1.200 câu lạc bộ Thể dục thể thao và có 830 tổ hòa giải ở cơ sở, với 6.154 thành viên.

2. Nội dung xây dựng ấp, khóm, xã, phường an toàn[3]: MTTQ các cấp phối hợp các ngành, đơn vị liên quan vận động Nhân dân tham gia phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc", nâng cao ý thức cảnh giác, chủ động giữ gìn an ninh, trật tự; chấp hành quy định về an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy; phòng, chống thiên tai, dịch bệnh và các nguy cơ ảnh hưởng đến đời sống cộng đồng.

Các mô hình tự quản về an ninh trật tự, tổ liên gia, tuyến đường an toàn, camera an ninh và các hình thức tự quản phù hợp tiếp tục được duy trì, củng cố. Nhân dân được vận động chủ động phát hiện, phản ánh các hành vi vi phạm pháp luật, tham gia phòng ngừa tội phạm và tệ nạn xã hội. Công tác phòng ngừa bạo lực gia đình, xâm hại trẻ em; bảo vệ phụ nữ, trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật và các nhóm yếu thế được lồng ghép trong các hoạt động tuyên truyền, vận động tại cộng đồng.

Cùng với bảo đảm an ninh trật tự, MTTQ các cấp phối hợp với cấp ủy, chính quyền, các tổ chức thành viên và Nhân dân thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường, trồng và chăm sóc cây xanh, chỉnh trang cảnh quan, thu gom và xử lý rác thải, xây dựng tuyến đường sáng - xanh - sạch - đẹp. Nhiều địa phương duy trì "Ngày Chủ nhật xanh", vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân cùng tham gia vệ sinh đường làng, ngõ xóm, phát quang bụi rậm, khơi thông dòng chảy, cống rãnh, thu gom rác thải, trồng và chăm sóc cây xanh, hoa ven đường, vệ sinh khu vực công cộng. Việc trồng, chăm sóc và bảo vệ cây xanh được gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; từng bước phân công trách nhiệm cho tập thể, cá nhân phụ trách tuyến đường, khu dân cư. Các hộ gia đình được vận động chủ động vệ sinh khuôn viên nhà ở, sắp xếp vật dụng gọn gàng, giữ gìn đường làng, ngõ xóm, không xả rác bừa bãi, góp phần xây dựng môi trường sống xanh, sạch, an toàn.

Đã triển khai đăng ký duy trì và xây dựng 194 mô hình tự quản về an ninh trật tự; 99 mô hình về an toàn giao thông; 379 mô hình trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; vận động hỗ trợ lắp 21 công trình chiếu sáng trị giá 975 triệu đồng; 82 camera phục vụ an ninh trật tự. Đồng thời, thành lập được 830 Tổ An ninh trật tự cơ sở với 3.994 Tổ viên.

---

[3] **An toàn:** có nghĩa là yên ổn, loại trừ nguy hiểm, hoặc tránh được sự cố (nguồn: http://tratu.soha.vn/dict/vn_vn/).

3. Nội dung xây dựng ấp, khóm, xã, phường ấm no[4]: MTTQ các cấp triển khai nội dung xây dựng ấp, khóm, xã, phường ấm no gắn với thực hiện các chương trình giảm nghèo bền vững, chăm lo an sinh xã hội, vận động Quỹ "Vì người nghèo", hỗ trợ xây dựng và sửa chữa nhà ở, hỗ trợ sinh kế, chăm lo hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn và các đối tượng yếu thế.

Chủ động rà soát, nắm hoàn cảnh, nhu cầu của từng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, nhất là những hộ thiếu vốn sản xuất, thiếu việc làm, khó khăn về nhà ở, có người già, người khuyết tật, trẻ em hoặc gặp rủi ro đột xuất. Việc hỗ trợ từng bước hướng đến đúng đối tượng, đúng nhu cầu, ưu tiên những trường hợp khó khăn nhất, kết hợp hỗ trợ trước mắt với tạo điều kiện để người dân ổn định cuộc sống và tự vươn lên. Các nguồn lực được vận động để hỗ trợ nhà ở, trao quà, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, phương tiện sinh kế, cây - con giống, vốn sản xuất, việc làm và các nhu cầu thiết yếu khác.

Công tác hỗ trợ sinh kế, chăm lo nhà ở được quan tâm; MTTQ và các tổ chức thành viên phối hợp lựa chọn những hộ có khả năng lao động, có phương án sản xuất, kinh doanh hoặc phát triển kinh tế phù hợp để hỗ trợ; đồng thời tăng cường hướng dẫn sản xuất, giới thiệu việc làm, kết nối tiêu thụ sản phẩm, góp phần nâng cao thu nhập và khả năng tự chủ của hộ gia đình. MTTQ các cấp phối hợp rà soát, xác định những hộ bức xúc về nhà ở để vận động hỗ trợ xây dựng mới, sửa chữa nhà; huy động sự tham gia của cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư. Bên cạnh đó, công tác chăm lo giáo dục, trẻ em, người cao tuổi, người yếu thế và các trường hợp khó khăn đột xuất được quan tâm.

MTTQ các cấp đã vận động, phối hợp thực hiện 44 công trình, phần việc và mô hình về chăm lo đời sống, hỗ trợ sinh kế và giảm nghèo trị giá 1 tỷ 736 triệu đồng; trao 9.845 suất quà, trị giá 4 tỷ 436 triệu đồng; hỗ trợ sinh kế cho 28 hộ với tổng kinh phí 675 triệu đồng; xây dựng, sửa chữa 316 căn nhà, trị giá 13 tỷ 532 triệu đồng và nhiều hỗ trợ khác trị giá 02 tỷ 068 triệu đồng. Toàn tỉnh có 967 Tổ hợp tác với 19.919 thành viên; 609 Hợp tác xã với 35.389 thành viên; thành lập 37 Tổ khuyến nông cộng đồng (01 Tổ/xã, phường); toàn tỉnh còn 3.456 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 0,63% và 7.489 hộ cận nghèo, chiếm tỷ lệ 1,37%.

4. Nội dung xây dựng ấp, khóm, xã, phường hạnh phúc[5]: triển khai xây dựng ấp, khóm, xã, phường hạnh phúc gắn với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và các phong trào thi đua, cuộc vận động tại địa phương.

---

[4] **Ấm no:** là một khái niệm mang đậm ý nghĩa nhân văn trong văn hóa và ngôn ngữ Việt Nam. Thuật ngữ này không chỉ đơn thuần đề cập đến tình trạng đủ ăn đủ mặc, mà còn phản ánh những giá trị cao đẹp về sự bình an, hạnh phúc và sự đầy đủ trong cuộc sống. Ấm no được sử dụng phổ biến trong giao tiếp hàng ngày, thể hiện mong muốn và ước vọng của con người về một cuộc sống tốt đẹp hơn, trong đó mọi người đều có đủ điều kiện để sinh sống, phát triển và tận hưởng cuộc sống (nguồn: tudientiengviet.org).

[5] **Hạnh phúc:** là một trạng thái cảm xúc của con người khi được thỏa mãn một nhu cầu nào đó. Hạnh phúc là một cảm xúc bậc cao. Ở con người, nó mang tính nhân bản sâu sắc và thường chịu tác động của lý trí. Hạnh phúc gắn liền với quan niệm về niềm vui trong cuộc sống (nguồn: https://vi.wikipedia.org/wiki).

Nhân dân được vận động thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; giữ gìn đạo đức, lối sống, thuần phong mỹ tục; xây dựng gia đình hòa thuận, tiến bộ, hạnh phúc; thực hiện tốt hương ước, quy ước; giữ gìn tình làng nghĩa xóm, tôn trọng và giúp đỡ lẫn nhau. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, khuyến học, khuyến tài và sinh hoạt cộng đồng được duy trì, đa dạng hóa, phù hợp với điều kiện từng địa bàn. Tạo không gian để người dân gặp gỡ, giao lưu, tăng cường sự gắn bó, nâng cao đời sống tinh thần.

Chú trọng chăm lo trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn và những trường hợp cần được hỗ trợ; vận động các nguồn lực trao học bổng, dụng cụ học tập, phương tiện đến trường và hỗ trợ đời sống. Việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa, truyền thống tốt đẹp của cộng đồng được quan tâm; các hoạt động giao lưu, sinh hoạt cộng đồng được tổ chức theo hướng thiết thực, tiết kiệm, tạo điều kiện để nhiều người dân, nhiều thế hệ cùng tham gia.

Kết quả, đã tổ chức 20 hoạt động giao lưu, sinh hoạt cộng đồng; nhân dịp đầu năm học mới, MTTQ và các tổ chức thành viên các cấp đã vận động, hỗ trợ cho 38.413 em học sinh với tổng số tiền 15 tỷ 294 triệu đồng, trong đó tiền mặt 3 tỷ 438 triệu đồng và vật chất quy thành tiền 11 tỷ 856 triệu đồng. Duy trì các câu lạc bộ đờn ca tài tử và các câu lạc bộ người cao tuổi trên địa bàn. Đến đầu năm 2026, toàn tỉnh có hơn 600 Câu lạc bộ Đờn ca tài tử; 114 điểm sinh hoạt cộng đồng, vui chơi cho trẻ em.

II. HẠN CHẾ, BẤT CẬP

Việc cụ thể hóa mô hình giữa các địa phương chưa đồng bộ. Mặc dù 64/64 xã, phường đã đăng ký xây dựng mô hình điểm, nhưng nội dung, cách thức tổ chức, mức độ đầu tư và kết quả thực tế giữa các khu dân cư còn khác nhau; chưa hình thành một chuẩn chung để xác định thế nào là khu dân cư đạt yêu cầu "đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc".

Các hoạt động hiện nay chủ yếu được thực hiện thông qua việc lồng ghép nhiều cuộc vận động, phong trào, chương trình và mô hình đang có. Sự lồng ghép là cần thiết nhưng ở một số nơi chưa tạo thành một mô hình tổng thể có mục tiêu, tiêu chí, sản phẩm, lộ trình và cơ chế đánh giá thống nhất.

Một số địa phương còn thiên về tuyên truyền, phát động và tổ chức các đợt ra quân, trong khi chưa chú trọng đầy đủ đến kết quả đầu ra và tính bền vững sau khi hoàn thành công trình, phần việc. Một số mô hình còn quy mô nhỏ, khả năng duy trì và nhân rộng chưa cao.

Nguồn lực nội sinh của cộng đồng chưa được khai thác đầy đủ. Việc huy động ngày công, trí tuệ, nguồn lực, sáng kiến của người dân và doanh nghiệp tại địa bàn dân cư chưa đồng đều; ở một số nơi vẫn còn tâm lý trông chờ vào nguồn lực hỗ trợ từ Nhà nước và bên ngoài.

Công tác giảm nghèo và hỗ trợ sinh kế đã có chuyển biến nhưng chưa đồng đều, chưa gắn chặt giữa hỗ trợ đầu vào với đào tạo nghề, việc làm, sản xuất, tiêu thụ sản phẩm và nâng cao thu nhập. Việc theo dõi kết quả sau hỗ trợ chưa thường xuyên.

Công tác bảo vệ môi trường, xây dựng cảnh quan và an toàn khu dân cư đã được quan tâm nhưng chưa hình thành ở tất cả các địa bàn cơ chế tự quản bền vững; một số hoạt động còn phụ thuộc vào các đợt cao điểm, chưa trở thành thói quen thường xuyên của từng hộ gia đình.

Chuyển đổi số trong cộng đồng dân cư mới ở bước đầu; việc ứng dụng nền tảng số để người dân phản ánh kiến nghị, tiếp cận thông tin, tham gia quản lý cộng đồng và kết nối các nguồn lực chưa đồng đều.

Việc đánh giá mức độ hài lòng, chất lượng đời sống và sự tham gia của người dân chưa được lượng hóa thống nhất. Vì vậy, chưa có cơ sở đầy đủ để đánh giá sự chuyển biến của một khu dân cư theo cả ba phương diện: người dân tham gia, người dân thụ hưởng và cộng đồng tự quản.

III. NGUYÊN NHÂN

1. Nguyên nhân khách quan

Điều kiện kinh tế - xã hội giữa các địa bàn trong tỉnh còn khác nhau; một số khu dân cư còn khó khăn về cơ sở hạ tầng, sinh kế, việc làm và nguồn lực cộng đồng. Đặc điểm địa bàn rộng, dân cư phân tán, điều kiện tự nhiên, thiên tai, biến đổi khí hậu và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đặt ra nhiều vấn đề mới đối với việc xây dựng cộng đồng dân cư bền vững.

Mặt khác, Hướng dẫn số 13/HD-MTTW-BTT mới được Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam triển khai ngày 21/9/2026, nên các địa phương cần thời gian nghiên cứu, quán triệt và cụ thể hóa các nội dung, tiêu chí, phương thức tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình thực tế.

2. Nguyên nhân chủ quan

Một số cấp ủy, chính quyền, MTTQ và tổ chức thành viên ở cơ sở chưa nhận thức đầy đủ việc xây dựng khu dân cư đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc là nhiệm vụ lâu dài, tổng hợp, cần sự tham gia của cả hệ thống chính trị và Nhân dân; việc phối hợp ở một số nơi chưa thật sự chặt chẽ.

Năng lực tham mưu, vận động, tổ chức hoạt động cộng đồng và huy động nguồn lực của một bộ phận cán bộ Mặt trận cơ sở còn hạn chế; việc lựa chọn nội dung đột phá, có tính đặc trưng cho từng khu dân cư chưa rõ.

Công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá kết quả sau triển khai ở một số nơi chưa thường xuyên; chưa có hệ thống tiêu chí và phương pháp đánh giá thống nhất để phân biệt giữa khu dân cư chỉ có hoạt động phong trào với khu dân cư có sự chuyển biến thực chất, bền vững.

Phần thứ ba
NỘI DUNG XÂY DỰNG ẤP, KHÓM, XÃ, PHƯỜNG ĐOÀN KẾT, AN TOÀN, ẤM NO, HẠNH PHÚC

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

Lấy Nhân dân làm chủ thể trung tâm; Mặt trận Tổ quốc giữ vai trò nòng cốt trong tuyên truyền, vận động, tập hợp, phát huy sức mạnh và giám sát việc thực hiện.

Xây dựng ấp, khóm, xã, phường đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc phải xuất phát từ nhu cầu thực tế của người dân, lấy sự hài lòng, đồng thuận, tham gia và thụ hưởng của Nhân dân làm thước đo.

Gắn Đề án với các cuộc vận động, phong trào thi đua, chương trình phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, bảo vệ môi trường, giữ gìn an ninh trật tự và các nhiệm vụ chính trị của địa phương; không làm phát sinh cơ chế, thủ tục chồng chéo.

Phát huy nội lực cộng đồng, đồng thời huy động, kết nối các nguồn lực xã hội hóa hợp pháp, ưu tiên cho các địa bàn khó khăn, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người yếu thế và các nhiệm vụ thiết thực đối với đời sống Nhân dân.

Thực hiện theo phương châm ***"dễ nhớ, dễ hiểu, dễ làm, dễ kiểm tra, dễ đánh giá và dễ nhân rộng"***.

2. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng ấp, khóm, xã, phường đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc trở thành nền tảng quan trọng để củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy quyền làm chủ, sức sáng tạo và tinh thần tự quản của Nhân dân; xây dựng mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân; phát huy các giá trị văn hóa, đạo đức, truyền thống tốt đẹp của dân tộc, chăm lo ngày càng tốt hơn đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

Tạo dựng cộng đồng dân cư dân chủ, kỷ cương, đoàn kết, nhân ái, nghĩa tình; mọi người được tôn trọng, quan tâm, hỗ trợ và có điều kiện phát triển, được thụ hưởng thành quả của quá trình phát triển; hài hòa giữa lợi ích cá nhân, lợi ích cộng đồng và lợi ích xã hội; không ngừng nâng cao chất lượng cuộc sống và hạnh phúc của Nhân dân.

Việc xây dựng ấp, khóm, xã, phường đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc phải xuất phát từ điều kiện thực tế, đặc điểm và nhu cầu của từng địa bàn; xác định nội dung, nhiệm vụ và lộ trình thực hiện phù hợp với khả năng của địa phương và cộng đồng dân cư. Phát huy vai trò chủ thể, tinh thần tự nguyện và sự đồng thuận của Nhân dân; bảo đảm thiết thực, hiệu quả, bền vững, không chạy theo thành tích, không hình thức, không áp đặt chỉ tiêu thiếu khả thi và không tạo thêm gánh nặng về kinh phí, đóng góp hoặc thủ tục cho người dân. Việc đánh giá kết quả phải căn cứ vào mức độ hoàn thành các tiêu chí thực chất và sự hài lòng của Nhân dân.

Qua đó, góp phần xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở trong sạch, vững mạnh, tăng cường đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng cộng đồng dân cư ngày càng văn minh, tiến bộ, kỷ cương, an toàn, ấm no, hạnh phúc, góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng tỉnh Cà Mau phát triển nhanh, bền vững, vì cuộc sống ấm no, tự do,

hạnh phúc của Nhân dân và từng bước hiện thực hóa mục tiêu xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa.

3. Mục tiêu cụ thể

Đến năm 2030, toàn tỉnh có 100 ấp, khóm và 02 xã, phường đạt chuẩn mô hình "Đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc". Cụ thể:

2.1. Năm 2026:

- 100% (64/64) xã, phường tổ chức triển khai xây dựng ấp, khóm, xã, phường đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc phù hợp với điều kiện thực tế. Chọn 02 xã (Phước Long và Châu Thới) làm địa bàn chỉ đạo điểm của tỉnh.

2.2. Năm 2027:

- 100% (830/830) ấp, khóm tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia; từng bước hình thành và duy trì các hình thức tự quản phù hợp.

- Mỗi xã, phường lựa chọn, xây dựng ít nhất 01 ấp, khóm "Đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc" theo quy định; qua đó chỉ đạo, rút kinh nghiệm và nhân rộng.

2.3. Năm 2028:

- Toàn tỉnh phấn đấu có ít nhất 50/830 ấp, khóm đạt chuẩn "Đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc" theo quy định.

- Phấn đấu 02 đơn vị điểm của tỉnh có 50% ấp, khóm đạt chuẩn "Đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc".

2.4. Năm 2029:

- Toàn tỉnh phấn đấu có ít nhất 80/830 ấp, khóm đạt chuẩn "đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc" theo quy định.

- Phấn đấu 02 đơn vị điểm của tỉnh có 80% ấp, khóm đạt chuẩn "Đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc".

2.5. Năm 2030:

- Toàn tỉnh phấn đấu có ít nhất 100/830 ấp, khóm đạt chuẩn "đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc" theo quy định.

- Phấn đấu 02 đơn vị điểm của tỉnh có 100% ấp, khóm đạt chuẩn "Đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc".

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

Tập trung xây dựng mô hình ấp, khóm, xã, phường đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc với các nội dung cụ thể như sau:

1. Ấp, khóm, xã, phường đoàn kết

1.1. Dân chủ, đồng thuận trong cộng đồng

- Các công việc liên quan trực tiếp đến cộng đồng được công khai, bàn bạc; Nhân dân được tham gia ý kiến, giám sát và thực hiện.

- Ý kiến, kiến nghị chính đáng của Nhân dân được tiếp nhận, phản ánh và phối hợp giải quyết kịp thời.

1.2. Quan hệ cộng đồng gắn bó, tương trợ

- Nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện các hương ước, quy ước của cộng đồng.

- Phát huy tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái; quan tâm, hỗ trợ, giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn, người yếu thế.

- Mâu thuẫn, tranh chấp trong cộng đồng được chủ động hóa giải, hạn chế phát sinh điểm nóng từ khu dân cư.

1.3. Hoạt động cộng đồng và tự quản có hiệu quả

- Có hình thức, mô hình tự quản hoạt động hiệu quả, thu hút sự tham gia của người dân.

- Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc và các hoạt động cộng đồng được duy trì, hiệu quả.

2. Ấp, khóm, xã, phường an toàn

2.1. An ninh, trật tự được giữ vững

- Tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn ổn định.

- Nhân dân tích cực tham gia, phát hiện, phản ánh các hành vi vi phạm pháp luật.

- Có hình thức tự quản phù hợp về an ninh, trật tự và an toàn cộng đồng.

2.2. Các nguy cơ mất an toàn được chủ động phòng ngừa

- Nhân dân chấp hành quy định về an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy; chủ động phòng, chống thiên tai, dịch bệnh.

- Có hoạt động phòng ngừa bạo lực gia đình, xâm hại trẻ em; có biện pháp bảo vệ an toàn đối với phụ nữ, trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, người yếu thế.

2.3. Môi trường sống xanh, sạch, an toàn

- Đường làng, ngõ xóm, khu phố và nơi sinh hoạt chung được giữ gìn vệ sinh, cảnh quan sạch đẹp; chất thải được thu gom, xử lý theo quy định.

- Có hoạt động hoặc mô hình tự quản về bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, sự cố.

3. Ấp, khóm, xã, phường ấm no

3.1. Đời sống, việc làm và thu nhập của người dân từng bước được cải thiện

- Người dân trong độ tuổi lao động có việc làm, thu nhập ổn định.

- Có hình thức liên kết, hỗ trợ phát triển kinh tế phù hợp với điều kiện địa phương.

3.2. Người có hoàn cảnh khó khăn được quan tâm, hỗ trợ

- Hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, người yếu thế được quan tâm, hỗ trợ, giúp đỡ.

- Các trường hợp đặc biệt khó khăn trong cộng đồng được phát hiện, kết nối hỗ trợ kịp thời.

3.3. Người dân được tiếp cận các dịch vụ xã hội thiết yếu

- Người dân có điều kiện tiếp cận dịch vụ cơ bản về giáo dục, y tế, bảo hiểm, việc làm, nhà ở và an sinh xã hội theo quy định.

- Người dân được hỗ trợ tham gia các hoạt động, dịch vụ xã hội thông qua phong trào chuyển đổi số ở địa phương.

4. Ấp, khóm, xã, phường hạnh phúc

4.1. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh

- Gia đình, cộng đồng thực hiện nếp sống văn minh; giữ gìn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa và truyền thống tốt đẹp của địa phương và dân tộc.

- Duy trì các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, khuyến học, khuyến tài và sinh hoạt cộng đồng.

4.2. Quan hệ gia đình, cộng đồng hài hòa

- Gia đình hòa thuận; quan hệ láng giềng thân thiện, nghĩa tình; người cao tuổi, trẻ em, người khuyết tật và người cần hỗ trợ được cộng đồng quan tâm.

- Chủ động phòng ngừa, hạn chế phát sinh các vụ việc gây mất đoàn kết, ảnh hưởng đến đời sống và quan hệ cộng đồng.

4.3. Người dân hài lòng và gắn bó với cộng đồng

- Nhân dân được tham gia, thụ hưởng kết quả xây dựng, phát triển khu dân cư.

- Mức độ hài lòng, sự gắn bó của Nhân dân đối với cộng đồng được nâng lên.

III. BỘ TIÊU CHÍ ẤP, KHÓM, XÃ, PHƯỜNG ĐOÀN KẾT, AN TOÀN, ẤM NO, HẠNH PHÚC

Ấp, khóm, xã, phường đạt chuẩn **"Đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc"** khi đạt tổng số điểm từ 95 điểm trở lên (cả 04 tiêu chí); đồng thời, không có nội dung, tiêu chí nào bị điểm liệt (**0 điểm**). Cụ thể như sau:

STT	Tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Nội dung đánh giá tiêu chí	Điểm tối đa
1	**ĐOÀN KẾT**	1.1. Dân chủ, đồng thuận trong cộng đồng	- Các công việc liên quan trực tiếp đến cộng đồng được công khai, bàn bạc; Nhân dân được tham gia ý kiến, giám sát và thực hiện (4 điểm). - Ý kiến, kiến nghị chính đáng của Nhân dân được tiếp nhận, phản ánh và phối hợp giải quyết kịp thời (4 điểm).	8
		1.2. Quan hệ cộng đồng gắn bó, tương trợ	- Nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện các hương ước, quy ước của cộng đồng (3	9

			điểm). - Phát huy tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái; quan tâm, hỗ trợ, giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn, người yếu thế (3 điểm). - Mâu thuẫn, tranh chấp trong cộng đồng được chủ động hóa giải, hạn chế phát sinh điểm nóng từ khu dân cư (3 điểm).	
		1.3. Hoạt động cộng đồng và tự quản có hiệu quả	- Tỷ lệ hộ gia đình tham gia các mô hình tự quản ở cộng đồng, tham gia đóng góp Quỹ "Vì người nghèo" và các phong trào từ thiện xã hội đạt từ 85% trở lên. Không có khiếu kiện vượt cấp, khiếu nại kéo dài trái pháp luật tại cơ sở (4 điểm). - Có hình thức, mô hình tự quản hoạt động hiệu quả, thu hút sự tham gia của người dân (2 điểm). - Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc và các hoạt động cộng đồng được duy trì, hiệu quả (2 điểm).	8
2	**AN TOÀN**	2.1. An ninh, trật tự được giữ vững	- Được UBND cấp xã Quyết định công nhận đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh, trật tự"; Ban Chỉ đạo "Thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc" cấp xã quyết định phân loại phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc từ loại "Khá" trở lên (3 điểm). - Xây dựng mới hoặc duy trì hoặc triển khai thực hiện ít nhất 01 mô hình trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc đạt hiệu quả đã được các cấp có thẩm quyền công nhận, thông báo (3 điểm). - Xây dựng, củng cố, duy trì hoạt động hiệu quả của Tổ Nhân dân tự quản (3 điểm).	9
		2.2. Các nguy cơ mất an toàn được chủ động phòng ngừa	- Đổi mới hình thức, thường xuyên tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành các quy định về an toàn giao thông (không lấn chiếm lòng, lề đường, hành lang an toàn đường bộ để xây dựng, họp chợ, tập kết vật liệu, phương tiện), phòng cháy, chữa cháy; chủ động phòng, chống thiên tai, dịch bệnh (2 điểm). - 100% tuyến đường trong khu dân cư được duy tu, bảo dưỡng thường xuyên, không để tình trạng ổ gà, ngập úng cục bộ gây mất an toàn giao	10

			thông (3 điểm); - 100% hộ gia đình có phương tiện tham gia giao thông cam kết không vi phạm nồng độ cồn, không giao xe cho người chưa đủ điều kiện điều khiển phương tiện (3 điểm); - Có hoạt động phòng ngừa bạo lực gia đình, xâm hại trẻ em; có biện pháp bảo vệ an toàn đối với phụ nữ, trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, người yếu thế (2 điểm).	
		2.3. Môi trường sống xanh, sạch, an toàn	- Đường, kênh, rạch, ao, hồ, ngõ xóm, khu dân cư và nơi sinh hoạt chung được giữ gìn vệ sinh, cảnh quan sạch đẹp; chất thải được thu gom, xử lý theo quy định. Mỗi khu dân cư xây dựng ít nhất 01 tuyến đường tự quản "Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn", có hệ thống chiếu sáng, biển báo, gờ giảm tốc tại vị trí cần thiết, đặc biệt gần trường học, nhà văn hóa (4 điểm). - Có hoạt động hoặc mô hình tự quản về bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, sự cố (2 điểm).	6
3	**ẤM NO**	3.1. Đời sống, việc làm và thu nhập của người dân từng bước được cải thiện	- Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ ≥ 35% (3 điểm). - Tỷ lệ người trong độ tuổi theo học các trình độ sau học phổ thông ≥ 50% (3 điểm). - Có mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao hoặc mô hình kinh tế xanh hoặc mô hình kinh tế tuần hoàn hiệu quả hoặc mô hình liên kết, hỗ trợ phát triển kinh tế phù hợp với điều kiện địa phương (≥ 01 mô hình) (4 điểm).	10
		3.2. Người có hoàn cảnh khó khăn được quan tâm, hỗ trợ	- Tỷ lệ nghèo đa chiều ≤ 2%. Người có hoàn cảnh khó khăn, người yếu thế được quan tâm, hỗ trợ, giúp đỡ (4 điểm). - Các trường hợp đặc biệt khó khăn trong cộng đồng được phát hiện, kết nối hỗ trợ kịp thời; 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn có địa chỉ trợ giúp (4 điểm).	8
		3.3. Người dân được tiếp cận các dịch vụ xã hội thiết yếu	- Tỷ lệ đường giao thông trong khu dân cư được cứng hóa, bê tông hóa đạt trên 90%; có kết nối thuận tiện với đường tỉnh, đường huyện, đường thủy nội địa. Ưu tiên nguồn lực xây dựng cầu giao thông nông thôn, lộ giao thông liên ấp, liên	8

			khóm, bến đò ngang an toàn, tạo điều kiện cho Nhân dân vận chuyển hàng hóa, phát triển kinh tế. Khuyến khích mô hình Nhân dân đóng góp ngày công, hiến đất cùng Nhà nước làm đường theo phương châm "Nhân dân làm, Nhà nước hỗ trợ"; phát huy tinh thần đoàn kết trong xây dựng giao thông nông thôn (3 điểm). - Đạt các tiêu chí về phát triển y tế, giáo dục theo quy định (3 điểm). - Người dân được hỗ trợ tham gia các hoạt động, dịch vụ xã hội thông qua phong trào chuyển đổi số ở địa phương (2 điểm).	
4	**HẠNH PHÚC**	4.1. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh	- Đạt tiêu chí về phát triển văn hóa theo quy định. Gia đình, cộng đồng thực hiện nếp sống văn minh; giữ gìn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa và truyền thống tốt đẹp của địa phương và dân tộc (4 điểm). - Duy trì các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, khuyến học, khuyến tài và sinh hoạt cộng đồng (4 điểm).	8
		4.2. Quan hệ gia đình, cộng đồng hài hòa	- Gia đình hòa thuận; quan hệ láng giềng thân thiện, nghĩa tình; người cao tuổi, trẻ em, người khuyết tật và người cần hỗ trợ được cộng đồng quan tâm (4 điểm). - Chủ động phòng ngừa, hạn chế phát sinh các vụ việc gây mất đoàn kết, ảnh hưởng đến đời sống và quan hệ cộng đồng (4 điểm).	8
		4.3. Người dân hài lòng và gắn bó với cộng đồng	- Nhân dân được tham gia, thụ hưởng kết quả xây dựng, phát triển khu dân cư (3 điểm). - Tỷ lệ hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng ấp, khóm, xã, phường đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc đạt từ ≥ 90% (5 điểm).	8
	Tổng cộng:			**100**

IV. PHƯƠNG PHÁP CHẤM ĐIỂM VÀ QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN

1. Phương pháp chấm điểm

Cách tính điểm đối với từng nội dung, tiêu chí:

- Thực hiện đầy đủ, có kết quả, minh chứng cụ thể: 100% số điểm.

- Thực hiện khá, cơ bản đạt yêu cầu: 75% số điểm.

- Có thực hiện nhưng kết quả chưa đồng đều: 50% số điểm.

- Mới triển khai, kết quả hạn chế: 25% số điểm.

- Chưa thực hiện: 0 điểm.

2. Quy trình đánh giá, công nhận

- Bước 1. Ban hành Kế hoạch, hướng dẫn thực hiện và thông tin về đăng ký: Sau khi ban hành Đề án, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh ban hành Kế hoạch cụ thể để thực hiện. Đồng thời, phối hợp các sở, ngành, đơn vị có liên quan ban hành hướng dẫn cụ thể để thực hiện, làm cơ sở các địa phương rà soát đăng ký.

- Bước 2. Đăng ký (trong tháng 02 hằng năm): Ban Công tác Mặt trận ấp, khóm phối hợp với Trưởng ấp, khóm tổ chức cho họp dân trao đổi thống nhất và đăng ký thực hiện với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã (*theo Mẫu 01*).

- Bước 3. Thẩm định và lựa chọn (trong quý I hằng năm): Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã tham mưu cho cấp ủy, phối hợp với UBND, các ngành, đơn vị có liên quan rà soát quy định, tiêu chí, đánh giá, thẩm định để làm cơ sở lựa chọn đơn vị thực hiện.

- Bước 4. Xây dựng kế hoạch (trong quý I hằng năm): Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã xác định những nội dung đã đạt và chưa đạt; trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch giữ vững, củng cố những nội dung đã đạt, đồng thời tập trung thực hiện hoàn thiện những tiêu chí chưa đạt (*theo Mẫu 02*).

- Bước 5. Tự đánh giá (Hoàn thành trước ngày 15/10 hằng năm): Ban Công tác Mặt trận ấp, khóm phối hợp với Trưởng ấp, khóm và các chi hội đoàn thể tổ chức họp rà soát, tự chấm điểm theo Bộ tiêu chí 100 điểm, lập Phiếu đánh giá, chấm điểm *(theo Mẫu 03).*

- Bước 6. Lấy ý kiến Nhân dân (Hoàn thành trước ngày 20/10 hằng năm): Tổ chức họp dân phát Phiếu hoặc gửi Phiếu lấy ý kiến nhân dân đến từng hộ gia đình trên địa bàn *(theo Mẫu 04)*. Niêm yết công khai kết quả tự đánh giá và kết quả lấy ý kiến tại trụ sở sinh hoạt văn hóa ấp, khóm trong thời gian ít nhất 05 ngày làm việc.

- Bước 7. Kiểm tra, thẩm định (chậm nhất hoàn thành cuối tháng 10 hằng năm): Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã chủ trì, phối hợp với UBND và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp tổ chức kiểm tra hồ sơ kết hợp khảo sát thực tế, thẩm định kết quả đối với các khu dân cư đủ điều kiện.

***- Bước 8. Công nhận kết quả (Thực hiện trong dịp Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc, từ ngày 01/11 đến 18/11 hằng năm)*:** Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã ban hành Quyết định công nhận *(theo Mẫu 05)*, công bố kết quả trong dịp tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư và tổ chức gắn bảng tên mô hình.

- Bước 9. Duy trì, nhân rộng: Sau khi công nhận, công bố kết quả, cấp ủy chỉ đạo Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã chủ trì triển khai, duy trì, nhân rộng mô hình trên địa bàn.

Phần thứ tư
NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

I. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, phối hợp của chính quyền

Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp trên địa bàn tỉnh chủ động tham mưu cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo và lựa chọn hình thức phù hợp để lồng ghép nội dung xây dựng ấp, khóm, xã, phường đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương; đồng thời chỉ đạo cấp ủy các cấp, chính quyền và các cơ quan liên quan tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp triển khai thực hiện.

Phối hợp UBND các cấp đưa nội dung xây dựng ấp, khóm, xã, phường đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc gắn với các chương trình, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng của địa phương.

Phân công trách nhiệm giữa Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức thành viên để vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hưởng ứng tham gia thực hiện.

2. Đổi mới tuyên truyền, vận động và ứng dụng chuyển đổi số

Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền theo hướng ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp với từng địa bàn và nhóm dân cư; làm rõ ý nghĩa và trách nhiệm của người dân trong xây dựng ấp, khóm, xã, phường đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc. Kết hợp tuyên truyền trực tiếp với tuyên truyền qua hệ thống thông tin cơ sở, báo chí, mạng xã hội; chú trọng giới thiệu mô hình hiệu quả, gương người tốt, việc tốt tạo sức lan tỏa trong cộng đồng.

Phát huy vai trò người có uy tín trong việc tuyên truyền, vận động Nhân dân xây dựng ấp, khóm, xã, phường tự quản, đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc. Đề cao vai trò của cá nhân, gia đình trong xây dựng gia đình văn hóa, gia đình hạnh phúc, trong nuôi dưỡng, giáo dục thế hệ trẻ.

Ứng dụng công nghệ số trong hoạt động truyền thông, cung cấp thông tin, lấy ý kiến, tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của Nhân dân; theo dõi tiến độ, cập nhật kết quả và chia sẻ kinh nghiệm. Hình thức ứng dụng đơn giản, thuận tiện, phù hợp với khả năng tiếp cận của người dân và cộng đồng.

(có nội dung tuyên truyền tại Mẫu 06 kèm theo)

3. Lồng ghép xây dựng ấp, khóm, xã, phường đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc gắn với các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước trên địa bàn dân cư

Việc xây dựng ấp, khóm, xã, phường đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc gắn với việc tổ chức các cuộc vận động, phong trào thi đua, trọng tâm là cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"; phong trào thi đua "Toàn dân tham gia bảo vệ môi trường, vì một Việt Nam xanh - sạch - đẹp", "Vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau" và các phong trào xây dựng đời sống văn hóa, chăm lo giáo dục, khuyến học, khuyến tài, bảo vệ an ninh Tổ quốc… ở mỗi địa phương, cơ sở.

Phát huy nội lực cộng đồng, vận động, kết nối các nguồn lực xã hội hóa hợp pháp từ các cuộc vận động, phong trào thi đua. Ưu tiên nguồn lực hỗ trợ phát triển sinh kế, giảm nghèo bền vững, cải thiện điều kiện sống, xây dựng cảnh quan, bảo vệ môi trường và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân, góp phần tích cực vào việc xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

4. Xây dựng thí điểm và nhân rộng các mô hình hiệu quả

Chọn 02 xã (Phước Long và Châu Thới) để chỉ đạo điểm thực hiện, trên cơ sở đó đánh giá, rút kinh nghiệm, nhân rộng trên địa bàn phạm vi toàn tỉnh để thực hiện thống nhất.

5. Tăng cường kiểm tra, giám sát

Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp định kỳ hoặc đột xuất tiến hành kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện đảm bảo thực tế, không đánh giá hình thức. Việc kiểm tra phải kết hợp hồ sơ với kiểm tra thực tế. Kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp.

Công khai, minh bạch, tổ chức lấy ý kiến sự đồng thuận của Nhân dân.

6. Tổ chức đánh giá, sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng

Định kỳ rà soát, đánh giá kết quả xây dựng ấp, khóm, xã, phường đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc gắn với đánh giá cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" và công tác Mặt trận.

Định kỳ lựa chọn khu dân cư tiêu biểu, có thành tích nổi bật để biểu dương, tôn vinh trong dịp tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc hoặc tại hội nghị sơ kết, tổng kết để tạo động lực thi đua và lan tỏa kinh nghiệm, cách làm tốt trong cộng đồng.

II. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

Nguồn lực thực hiện Đề án gồm:

1. Ngân sách nhà nước theo phân cấp và quy định hiện hành.

2. Nguồn kinh phí hoạt động của MTTQ và các tổ chức thành viên.

3. Nguồn xã hội hóa từ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn vận động hợp pháp khác.

4. Nguồn lực cộng đồng dân cư tự nguyện đóng góp theo đúng quy định.

5. Lồng ghép với các chương trình, đề án, cuộc vận động và phong trào đang triển khai trên địa bàn.

Việc quản lý, sử dụng các nguồn lực phải công khai, minh bạch, đúng mục đích, đúng quy định.

Khung dự toán khái quát kinh phí triển khai Đề án giai đoạn 2026 - 2030 là ***3.792.000.000 đồng*** *(Ba tỷ bảy trăm chín mươi hai triệu đồng)*.

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Đặc điểm quy cách	Tổng cộng	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
1.	Hoạt động tuyên truyền, triển khai Đề án, Kế hoạch xây dựng ấp, khóm, xã, phường đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc	1 cuộc/xã x 4 xã/năm x 4 năm	200	50	50	50	50
2.	Tổ chức tập huấn công tác xây dựng ấp, khóm, xã, phường đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc	1 cuộc/xã x 16 xã/năm x 4 năm	1.600	400	400	400	400
3.	Kiểm tra, giám sát việc triển khai Đề án, Kế hoạch xây dựng ấp, khóm, xã, phường đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc	10 cuộc/năm x 4 năm	800	200	200	200	200
4.	Sơ kết, tổng kết việc triển khai Đề án, Kế hoạch xây dựng ấp, khóm, xã, phường đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc	2 cuộc	200		100		100
5.	Hỗ trợ kinh phí xây dựng mô hình ấp, khóm, xã, phường bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu, xây dựng ấp, khóm, xã, phường đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc	40.000.000 đ/1 khu x 4 khu/năm x 4 năm	640	160	160	160	160
6.	Chi khen thưởng		352		176		176
	Tổng cộng		**3.792**	**810**	**1.086**	**810**	**1.086**

Phần thứ năm
TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

- Chủ trì xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc. Tập trung chỉ đạo các xã điểm để làm cơ sở nhân rộng trên địa bàn toàn tỉnh.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, lựa chọn mô hình tiêu biểu để biểu dương, khen thưởng và nhân rộng theo quy định; đồng thời, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh biểu dương, khen thưởng.

2. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh

- Phát huy vai trò xung kích, tình nguyện, sáng tạo của đoàn viên, thanh niên trong xây dựng ấp, khóm, xã, phường hiện đại, văn minh, an toàn và chuyển đổi số. Xây dựng các mô hình "Khu dân cư số", "Tổ công nghệ số cộng đồng", "Thanh niên với chuyển đổi số"; hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số và các tiện ích số.

- Tổ chức các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng; đảm nhận công trình, phần việc thanh niên gắn với xây dựng cảnh quan, môi trường, đường giao thông, khu vui chơi và không gian sinh hoạt cộng đồng.

- Phối hợp tuyên truyền phòng, chống tội phạm, ma túy, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường, bạo lực gia đình và các nguy cơ trên không gian mạng.

- Vận động thanh niên học nghề, tìm việc làm, khởi nghiệp, phát triển kinh tế gia đình và tham gia các mô hình kinh tế tập thể.

- Phát huy lực lượng đoàn viên trẻ trong tuyên truyền, phổ biến kỹ năng phòng cháy, chữa cháy, phòng chống thiên tai và cứu hộ, cứu nạn.

- Xây dựng các đội hình thanh niên tình nguyện thường xuyên hỗ trợ ấp, khóm, xã, phường khó khăn.

3. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

- Tập trung xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh, phát huy vai trò của phụ nữ trong phát triển kinh tế, chăm lo an sinh và xây dựng môi trường sống an toàn. Tuyên truyền, vận động xây dựng gia đình hạnh phúc; phòng, chống bạo lực gia đình, xâm hại phụ nữ và trẻ em.

- Hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, khởi nghiệp, tạo việc làm, nâng cao thu nhập; xây dựng các mô hình tổ hợp tác

, liên kết sản xuất, kinh doanh.

- Hỗ trợ hộ nghèo, hộ có phụ nữ làm chủ hộ, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn tiếp cận vốn, nghề nghiệp, sinh kế và chính sách an sinh xã hội.

- Vận động thực hiện các mô hình "Gia đình xanh - sạch - đẹp", "Gia đình 5 không, 3 sạch, 3 an", "Nhà sạch - ngõ đẹp", "Khu dân cư không rác thải nhựa".

- Tổ chức các hoạt động chăm sóc, bảo vệ trẻ em; xây dựng môi trường sống an toàn cho phụ nữ và trẻ em. Phát huy vai trò của phụ nữ trong xây dựng nếp sống văn hóa, giữ gìn tình làng nghĩa xóm, hòa giải và tương trợ trong cộng đồng.

4. Hội Nông dân tỉnh

- Hỗ trợ người dân phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập, xây dựng sinh kế bền vững, nhất là tại các khu dân cư nông thôn. Tuyên truyền, vận động hội viên chuyển đổi phương thức sản xuất, ứng dụng khoa học - kỹ thuật, công nghệ và chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh.

- Xây dựng các mô hình sản xuất hiệu quả, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên kết chuỗi giá trị; hỗ trợ phát triển sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng địa phương; nâng cao chất lượng, mẫu mã, truy xuất nguồn gốc và kết nối thị trường. Vận động hội viên sản xuất an toàn, bảo vệ môi trường, sử dụng hợp lý tài nguyên và thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Phối hợp hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo có khả năng lao động xây dựng phương án sinh kế, tiếp cận vốn, kỹ thuật, cây - con giống và thị trường.

- Xây dựng các mô hình "Nông dân giúp nhau phát triển kinh tế", "Hộ khá giúp hộ khó", "Chi hội nông dân không có hộ nghèo" phù hợp với điều kiện thực tế.

5. Hội Cựu chiến binh tỉnh

- Hội Cựu chiến binh phát huy phẩm chất, uy tín, kinh nghiệm của hội viên trong giữ gìn an ninh, trật tự, giáo dục truyền thống và xây dựng khối đại đoàn kết. Vận động hội viên và Nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Phối hợp tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ.

- Tham gia giữ gìn an ninh, trật tự; phòng, chống tội phạm, ma túy, tệ nạn xã hội; tham gia hòa giải ở cơ sở, giải quyết những mâu thuẫn phát sinh ngay từ cộng đồng.

- Xây dựng mô hình tự quản về an ninh, trật tự, an toàn giao thông và phòng cháy, chữa cháy. Tham gia hỗ trợ hội viên khó khăn phát triển kinh tế, ổn định đời sống và xây dựng gia đình văn hóa.

6. Liên đoàn Lao động tỉnh

- Tuyên truyền, vận động công nhân, viên chức, người lao động thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương.

- Phối hợp chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, nhà ở và các điều kiện sinh hoạt thiết yếu cho người lao động có hoàn cảnh khó khăn. Vận động đoàn viên tham gia các hoạt động tương trợ, an sinh xã hội và xây dựng cộng đồng.

- Phối hợp xây dựng môi trường sống an toàn, văn minh tại các khu nhà trọ, khu dân cư tập trung đông công nhân. Phát huy vai trò đoàn viên công đoàn trong xây dựng gia đình hạnh phúc và khu dân cư văn hóa.

7. Các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc các cấp

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia thực hiện; lồng ghép nội dung xây dựng ấp, khóm, xã, phường đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc gắn với các cuộc vận động, phong trào thi đua của tổ chức mình ở cơ sở.

- Phối hợp xây dựng, duy trì, nhân rộng mô hình phù hợp với từng tổ chức; tham gia huy động kết nối nguồn lực hợp pháp phục vụ hoạt động tại khu dân cư, nhất là địa bàn khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

8. Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã

- Trên cơ sở nội dung Đề án này và kế hoạch của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã rà soát, xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện. Đồng thời, hướng dẫn Ban Công tác Mặt trận ấp, khóm rà soát, tổng hợp đăng ký thực hiện.

Chọn 02 xã (Phước Long và Châu Thới) để chỉ đạo điểm thực hiện, phấn đấu đạt theo lộ trình mục tiêu cụ thể đề ra.

- Định kỳ kiểm tra, đánh giá, tổng hợp kết quả báo cáo Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và đề xuất biểu dương mô hình tiêu biểu trên địa bàn.

- Chỉ đạo Ban Công tác Mặt trận ấp, khóm trực tiếp tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các nội dung, tiêu chí xây dựng ấp, khóm, xã, phường đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc. Xây dựng kế hoạch tại ấp, khóm, xã, phường, lấy ý kiến Nhân dân để triển khai thực hiện.

9. Đề nghị Ủy ban nhân dân các cấp

Quan tâm chỉ đạo các đơn vị, địa phương lồng ghép, huy động các nguồn lực từ các chương trình, đề án, chính sách hiện có để hỗ trợ ấp, khóm, xã, phường, nhất là về nhà ở, sinh kế, việc làm, giảm nghèo, giáo dục, y tế, an sinh xã hội; tạo điều kiện để MTTQ tiếp tục vận động các nguồn lực xã hội chăm lo cho người dân có hoàn cảnh khó khăn.

Tăng cường phối hợp với MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội trong tư vấn, đào tạo nghề, giới thiệu việc làm, chuyển giao khoa học kỹ thuật, hỗ trợ vốn, xây dựng mô hình sản xuất phù hợp và kết nối tiêu thụ sản phẩm; ưu tiên những hộ có khả năng lao động, có phương án sản xuất và có nhu cầu vươn lên thoát nghèo.

10. Cơ chế phối hợp và phân công trách nhiệm

- Việc phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức thành viên thực hiện theo nguyên tắc: MTTQ chủ trì - tổ chức thành viên

đảm nhận - chính quyền phối hợp - Nhân dân tham gia và giám sát - cộng đồng thụ hưởng.

- Đối với từng mô hình, công trình, phần việc phải xác định cụ thể:

Nội dung	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Sản phẩm/kết quả
Tuyên truyền, vận động	MTTQ/Ban CTMT	Các tổ chức thành viên	Thường xuyên	Người dân hiểu, tham gia
Rà soát hộ khó khăn	MTTQ cấp xã/Ban CTMT	UBND, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp	Hằng năm	Danh sách, nhu cầu hỗ trợ
Sinh kế, giảm nghèo	Hội Nông dân/Phụ nữ	MTTQ, chính quyền	Hằng năm	Mô hình sinh kế, hộ tăng thu nhập
Gia đình hạnh phúc	Hội Phụ nữ	MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp	Thường xuyên	Mô hình gia đình hạnh phúc
Chuyển đổi số	Đoàn Thanh niên	MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp	Hằng năm	Tổ/nhóm hỗ trợ số
An ninh, trật tự	Cựu chiến binh/Đoàn Thanh niên	Công an, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp	Thường xuyên	Mô hình tự quản an toàn
Môi trường	MTTQ/Phụ nữ/Đoàn Thanh niên	Chính quyền, Nhân dân	Thường xuyên	Tuyến đường xanh - sạch - đẹp
Giám sát	MTTQ	Ban TTND, Ban GSĐTCĐ	Theo kế hoạch	Kiến nghị, kết quả xử lý

Đánh giá mô hình	MTTQ cấp xã	Chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp	Hằng năm	Kết quả đánh giá, xếp loại

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã tổng hợp báo cáo Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh (qua Ban Công tác hội quần chúng và công tác xã hội) để xem xét, hướng dẫn, tiếp tục hoàn thiện. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh định kỳ đánh giá, điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp; bảo đảm Đề án được triển khai thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện thực tế của từng địa bàn.

Trên đây là Đề án của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh xây dựng ấp, khóm, xã, phường đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026 - 2030./.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Lê Thanh Triều

Nơi nhận:
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh (phối hợp);
- Sở, ngành, đơn vị tỉnh (phối hợp);
- Các tổ chức thành viên MTTQVN tỉnh (phối hợp);
- BTT UB MTTQ VN tỉnh;
- ĐU, UBND, UBMTTQ 64 xã, phường (p/h thực hiện);
- Lưu: VT, BCTHQC&CTXH (Hg).